

BÁO CÁO

Kết quả 01 năm triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường

Kính gửi: - Bộ Tài nguyên và Môi trường
- UBND tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường.

Thực hiện Văn bản số 4208/BTNMT-TCMT ngày 17/8/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Văn bản số 2907/UBND-NN.TN ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc báo cáo kết quả 01 năm triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp thông tin, báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tình hình phổ biến, quán triệt Chỉ thị và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị

- Xây dựng và tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 17/4/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường và Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 08/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai các hoạt động truyền thông, phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ đến các đối tượng có liên quan. Tổ chức 01 Hội nghị triển khai, quán triệt việc thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg và các văn bản của tỉnh đến 250 cán bộ quản lý nhà nước về môi trường cấp huyện và cấp xã. Các cơ quan thông tin đại chúng tăng thời lượng tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh; Tổ chức tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, đơn vị và nhân dân cùng tham gia trong công tác bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn.

2. Tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị

2.1. Công tác tham mưu ban hành các văn bản, chương trình, đề án

Sau 01 năm triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh đã tập trung rà soát, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện xây dựng và trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản về bảo vệ môi trường, cụ thể:

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 08/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường.

- Quyết định số 44/2016/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Bảo vệ môi trường làng nghề, khu dân cư, cụm công nghiệp và khu kinh doanh dịch vụ làng nghề tỉnh Bắc Ninh.

- Nghị quyết số 35/2016/NQ-HDDND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh về quan điểm và nguyên tắc xử lý ô nhiễm môi trường nông thôn và ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 47/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh về quan điểm và nguyên tắc đầu tư xử lý ô nhiễm môi trường nông thôn và ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 – 2020.

- Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án điều tra hiện trạng và đề xuất giải pháp tăng cường xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 1821/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng môi trường nông thôn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2016-2020.

- Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 17/4/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường và Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 08/11/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường.

- Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 về việc ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2.2. Công tác thẩm định và hậu thẩm định các hồ sơ về môi trường

- Tăng cường sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa các Sở, Ngành và các địa phương trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường từ khâu xét duyệt, thẩm định đến triển khai thực hiện và vận hành dự án. Tiến hành rà soát các hồ sơ về môi trường đã được phê duyệt, các công trình biện pháp bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư, nhất là các dự án lớn có nguy cơ cao tác động xấu đến môi

trường để kịp thời điều chỉnh. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đã được phê duyệt.

- Từ tháng 9/2016 đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức thẩm định, phê duyệt 135 báo cáo đánh giá tác động môi trường; tiến hành kiểm tra và cấp 31 Giấy Xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành; phê duyệt 28 Đề án Bảo vệ môi trường chi tiết và 08 đề án bảo vệ môi trường đơn giản; Cấp 66 Giấy Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; Cấp 79 Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.

2.3. Công tác xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng

- Tiến hành hoàn thiện hồ sơ và đưa ra khỏi danh sách gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ 03/05 cơ sở, còn lại 02 cơ sở:

*** Bãi rác Đồng Ngo:**

Sau khi triển khai Khu xử lý chất thải rắn tập trung của tỉnh tại xã Phù Lãng, huyện Quế Võ, Bãi rác Đồng Ngo đã chính thức đóng cửa kể từ ngày 01/01/2014.

Từ tháng 9/2014 đến nay, Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Bắc Ninh đang tiến hành triển khai dự án “Đầu tư công trình xử lý, cải tạo bãi rác Đồng Ngo” theo đúng nội dung đã được UBND tỉnh phê duyệt. Dự án tiến hành ép đại trà đóng kiện rác tại công trường; vận hành 02 dây chuyền xử lý rác với 02 ca/ngày; lắp đặt và đưa vào vận hành hệ thống xử lý nước rỉ rác đạt Quy chuẩn Môi trường cột A trước khi thải ra ngoài môi trường. Hiện tại dự án đạt 90% tiến độ, đảm bảo hoàn thành trong năm 2017.

*** Làng nghề Phong Khê, thành phố Bắc Ninh:**

Để xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề sản xuất giấy Phong Khê, tỉnh Bắc Ninh đã phê duyệt và triển khai dự án Xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề giấy Phong Khê. Trong đó, có xử lý nước thải, chất thải rắn làng nghề, cụ thể gồm:

+ Dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống xử lý nước thải tập trung được UBND tỉnh Bắc Ninh phê duyệt tại quyết định số 726/QĐ-UBND ngày 07/6/2012 với công suất xử lý là 10.000 m³/ngày.đêm, tổng mức đầu tư của dự án là 390.179.767.000 đồng, chia làm 02 giai đoạn: Giai đoạn 1: Công suất 5.000 m³/ngày đêm, tổng mức đầu tư 219.488.759.000 đồng; Giai đoạn 2: Công suất 5.000 m³/ngày đêm, tổng mức đầu tư 170.691.008.000 đồng. Trong đó, ngân sách Trung ương hỗ trợ đến nay là 59.661.000.000 đồng. Đến nay, công trình đã hoàn thiện và tiến hành vận hành thử nghiệm giai đoạn I.

+ Đối với chất thải rắn của làng nghề, hiện nay tỉnh Bắc Ninh đang triển khai Dự án xử lý cấp bách chất thải rắn bằng công nghệ đốt có sản xuất hơi để cung cấp cho các cơ sở sản xuất trong làng nghề.

- Rà soát, thống kê và xử lý 02 đơn vị thuộc danh mục các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm:

+ Công ty Cổ phần giấy Thuận Thành: Đến nay đã dừng hoạt động.

+ Cụm công nghiệp Phú Lâm: UBND tỉnh đã giao Công ty Cổ phần Môi trường xanh Kinh Bắc triển khai dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải và rác thải tại cụm công nghiệp Phú Lâm, huyện Tiên Du.

- Tiến hành điều tra, xây dựng và trình UBND tỉnh Bắc Ninh phê duyệt 03 Dự án xử lý ô nhiễm tại các làng nghề: bún Khắc Niệm, đúc đồng Đại Bái và tái chế nhôm Mẫn Xá, cụ thể:

+ Làng nghề làm bún Khắc Niệm đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1139/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 với tổng mức đầu tư là 57.814.266.000 đồng, giao cho UBND thành phố Bắc Ninh làm chủ đầu tư.

+ Làng nghề đúc đồng Đại Bái đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 với tổng mức đầu tư: 52.115.157.000 đồng, giao UBND huyện Gia Bình làm chủ đầu tư.

+ Làng nghề tái chế nhôm Mẫn Xá đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 với tổng mức đầu tư: 44.364.561.000 đồng, giao UBND huyện Yên Phong làm chủ đầu tư.

- Tiến hành khảo sát, điều tra, đánh giá các khu vực ô nhiễm môi trường do hóa chất bảo vệ thực vật tồn lưu tại 02 địa điểm: Đồi Lim-thị trấn Lim-huyện Tiên Du và thôn Hương Vân-xã Lạc Vệ-huyện Tiên Du. Hiện nay đã triển khai Dự án xử lý tồn lưu thuốc bảo vệ thực vật tại thôn Hương Vân, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du; dự án cơ bản hoàn thành các hạng mục xử lý ô nhiễm. Dự án Đồi Lim dự kiến triển khai năm 2018 – 2020.

- Đôn đốc các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai các chương trình, đề án về Tăng cường các giải pháp bảo vệ môi trường làng nghề tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020 và Đề án nâng cao chất lượng môi trường nông thôn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2020 theo quan điểm và nguyên tắc đầu tư xử lý ô nhiễm môi trường nông thôn và ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn tỉnh; Thực hiện nghiêm Quy chế Bảo vệ môi trường làng nghề, khu dân cư, cụm công nghiệp và khu kinh doanh dịch vụ làng nghề đã được phê duyệt; Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác bảo vệ môi trường theo Quy định đã được ban hành.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát các nguồn xả thải tại các làng nghề, cụm công nghiệp xuống các sông và lưu vực. Chú trọng khắc phục và cải thiện ô nhiễm môi trường tại các làng nghề: Phong Khê, Khắc Niệm (thành phố Bắc Ninh); Văn Môn (huyện Yên Phong); Đại Bái (huyện Gia Bình); Châu Khê (thị xã Từ Sơn); Phú Lâm (huyện Tiên Du).

- Phối hợp với các tổ chức quốc tế triển khai các chương trình bảo vệ môi trường khu vực nông thôn, làng nghề:

+ Phối hợp với Cục Kiểm soát ô nhiễm – Tổng cục Môi trường và các chuyên gia môi trường Italia triển khai Dự án Tăng cường hiệu quả, hiệu lực trong việc kiểm soát ô nhiễm môi trường do phát thải các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP)/hóa chất độc hại tại các làng nghề.

+ Phối hợp với Đoàn chuyên gia của Chương trình xác định các khu vực ô nhiễm độc hại của tổ chức Pure Earth – Tổ chức phi chính phủ của Mỹ, tiến hành khảo sát ô nhiễm làng nghề Văn Môn.

+ Làm việc với Viện Độc lập các vấn đề về Môi trường (UfU) - Cộng hòa Liên bang Đức và Công ty Thiết lập bản đồ kỹ thuật số - MSP để triển khai Dự án Lập bản đồ ô nhiễm đất ở tỉnh Bắc Ninh.

2.4. Công tác quản lý chất thải

- Tập trung đầu tư, vận hành có hiệu quả các nhà máy xử lý nước thải đô thị của thành phố Bắc Ninh với công suất xử lý 28.000 m³/ngày đêm (đã hoạt động từ tháng 7/2013 với công suất hiện tại là 14.000 m³/ngày đêm) và thị xã Từ Sơn với công suất 33.000 m³/ngày đêm.

- Giám sát hoạt động xả nước thải: Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành văn bản số 413/STNMT-CCMT ngày 23/3/2017 về việc báo cáo dữ liệu quan trắc môi trường tự động của các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Đến nay đã có 07/09 khu công nghiệp lắp đặt trạm quan trắc môi trường tự động.

- Thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh:

+ Hiện nay, toàn tỉnh đã thu gom và xử lý bằng công nghệ đốt được 500 tấn/750 tấn rác thải sinh hoạt phát sinh (chiếm 67%), trong đó: Các Nhà máy xử lý rác thải tập trung tại các huyện Quế Võ, Thuận Thành, Gia Bình đã đi vào hoạt động, xử lý được 400 tấn rác/ngày; Các lò đốt chất thải rắn sinh hoạt cấp bách tại các địa phương: Thị trấn Lim (huyện Tiên Du); phường Đình Bảng, phường Đồng Nguyên, xã Phù Khê (thị xã Từ Sơn) và thị trấn Chờ (huyện Yên Phong) xử lý được 100 tấn/ngày.

+ Đã tổ chức giám sát lộ trình thu gom bằng hệ thống định vị GPS, lắp đặt camera giám sát khối lượng chất thải rắn sinh hoạt đối với các phương tiện vận chuyển và các nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt của: Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình Đô thị Bắc Ninh, Công ty TNHH Môi trường đô thị

Hùng Phát, Công ty Cổ phần môi trường Thuận Thành, Công ty Cổ phần môi trường và đầu tư xây dựng Bắc Hải, Công ty TNHH Môi trường đô thị Hưng Phát và Công ty Cổ phần Môi trường Quế Võ.

+ Tiến hành lập Đề án “Điều tra thực trạng chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, đề xuất giải pháp thu gom hợp lý”. Dự kiến hoàn thành trong năm 2017.

- Kiểm soát chất lượng không khí, khói bụi, tiếng ồn ở khu vực đô thị, thành phố:

+ Triển khai 02 đợt quan trắc mạng lưới tài nguyên và môi trường tỉnh, trong đó thực hiện lấy mẫu không khí tại 11 điểm thuộc các khu đô thị và 05 điểm tại các tuyến đường giao thông. Kết quả cho thấy các chỉ số môi trường không khí của các đô thị nằm trong giới hạn cho phép; tại 04 vị trí đường vào CCN Đồng Quang và ngã 3 đi thị trấn Chờ - thị xã Từ Sơn, ngã tư Công Ô – thành phố Bắc Ninh, ngã tư thị trấn Thứa có chỉ số độ bụi khá cao.

+ Tham gia Dự án hỗ trợ kỹ thuật quản lý chất lượng không khí tại các tỉnh Bắc Ninh, Hưng Yên và thành phố Hà Nội do Ngân hàng Thế giới tài trợ.

+ Triển khai Dự án nâng cao năng lực Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường. Trong đó: Đã đầu tư lắp đặt 01 trạm quan trắc không khí tự động liên tục tại phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh và 01 trạm quan trắc nước mặt tự động tại sông Ngũ Huyện Khê; Đang khảo sát địa điểm để lắp đặt 18 trạm quan trắc không khí tự động liên tục, 16 trạm quan trắc nước mặt tự động liên tục trên địa bàn tỉnh.

2.5. Công tác truyền thông nâng cao nhận thức môi trường

- Tổ chức 19 lớp tập huấn về truyền thông nâng cao nhận thức về môi trường đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với tổng số trên 2000 cán bộ, công nhân tham dự.

- Phối hợp với Truyền hình Quốc hội thực hiện tin bài về xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh xây dựng các phóng sự về đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Hội Phụ nữ huyện Quế Võ tổ chức tập huấn về phân loại rác thải tại nguồn tại thôn Phúc Lộc, xã Long Châu, huyện Quế Võ.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xây dựng mô hình điểm về bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại thôn Lai Hạ - xã Lai Hạ - huyện Lương Tài và thôn Mãn Xá Đông, Mãn Xá Tây huyện Thuận Thành.

- Phối hợp với Hội Làm vườn tỉnh tổ chức 03 lớp tập huấn về bảo vệ môi trường và sản xuất nông nghiệp sạch cho các hội viên Hội Làm vườn, các chủ trang trại tại các huyện: Quế Võ, Gia Bình và Thuận Thành.

- Phối hợp với Ban Pháp chế HĐND tỉnh tổ chức Hội thảo về Tăng cường công tác bảo vệ môi trường làng nghề, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Phối hợp với Trung tâm nghiên cứu môi trường và cộng đồng, UBND phường Khắc Niệm tổ chức hưởng ứng Ngày nước thế giới với chủ đề “*Xây dựng kênh 4 xã Xanh – Sạch – Đẹp; kiểm soát chất lượng nước với dòng nước khỏe mạnh*”.

- Phối hợp với Tổng cục Môi trường và tổ chức JICA (Nhật Bản) triển khai thực hiện Dự án “Tăng cường năng lực quản lý môi trường nước lưu vực sông tại Việt Nam”.

- Hướng dẫn các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức các hoạt động Bảo vệ môi trường hưởng ứng ngày Môi trường thế giới 05/6/2017 và Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2016, 2017.

2.6. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Tiến hành rà soát đối tượng thanh tra năm 2017 báo cáo Tổng cục Môi trường. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những cơ sở sản xuất, kinh doanh không tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường.

- Trong năm 2017, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra theo kế hoạch đối với 35 doanh nghiệp; kiểm tra đột xuất đối với 13 doanh nghiệp phục vụ trả lời kiến nghị của nhân dân trong và ngoài tỉnh. Đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính và trình cấp có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với 07 doanh nghiệp với tổng số tiền là 1.058.000.000 đồng; Đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với 01 doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường.

- Phối hợp với Phòng cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường (PC49) – Công an tỉnh kiểm tra đột xuất đối với 03 doanh nghiệp.

- Phối hợp với Chi cục thủy sản tham gia kiểm tra về việc cấm đánh bắt thủy sản bằng xung điện gây hủy diệt nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

3. Đánh giá kết quả đạt được

3.1. Đánh giá chung

Sau 01 năm triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 25/CT-TTg, tỉnh Bắc Ninh đã đạt được một số kết quả, cụ thể:

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 25/CT-TTg.

- Công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường được nâng cao về số lượng và chất lượng, không chấp thuận những dự án đầu tư có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, công nghệ sản xuất lạc hậu.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hậu thẩm định và hoạt động thanh tra, kiểm tra. Sự phối hợp giữa các ban, ngành và các cơ quan chuyên môn trong từ giai đoạn lập kế hoạch và thực thi nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả quản lý, đồng thời không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp.

- Ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư được nâng cao; nhiều doanh nghiệp tham gia xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải đạt kết quả tốt.

3.2. Những tồn tại, hạn chế

- Mặc dù đã có các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường, nhưng nhiều địa phương vẫn chưa tập trung triển khai thực hiện theo lộ trình, kế hoạch được duyệt.

- Công tác đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải tập trung tại các huyện Yên Phong, Tiên Du, Lương Tài và Thị xã Từ Sơn còn nhiều vướng mắc, gây khó khăn trong thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải sinh hoạt.

- Một số doanh nghiệp thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường còn mang tính đối phó, tính chất vi phạm ngày càng tinh vi.

- Nhận thức của một bộ phận người dân còn chưa đầy đủ về trách nhiệm bảo vệ môi trường, gây cản trở việc thực thi các chủ trương, chính sách của tỉnh trong việc đầu tư xây dựng khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung cấp huyện.

- Năng lực quy hoạch sản xuất, đầu tư các công trình bảo vệ môi trường, kiểm soát môi trường tại các cụm công nghiệp còn nhiều hạn chế, ô nhiễm môi trường chậm được ngăn chặn và giải quyết triệt để.

3.3. Nguyên nhân tồn tại và những khó khăn, vướng mắc

- Nguồn nhân lực quản lý nhà nước về môi trường còn thiếu so với yêu cầu, nhiệm vụ về bảo vệ môi trường, các điều kiện đảm bảo cho công tác bảo vệ môi trường còn hạn chế.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường hiện nay vẫn còn những chồng chéo, chưa rõ ràng, một số quy định về bảo vệ môi trường chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể; Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tại địa phương chưa được ban hành.

- Ý thức của một bộ phận không nhỏ doanh nghiệp về bảo vệ môi trường còn hạn chế; nhận thức về biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu còn chưa đầy đủ, chưa thể hiện trách nhiệm của mình đối với các nguồn thải do cơ sở thải ra môi trường.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Những nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tăng cường hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức nhằm triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách về bảo vệ môi trường của Đảng, Nhà nước và địa phương

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức và triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; Chỉ thị số 25/CT-TTg và các văn bản, chỉ đạo hướng dẫn thi hành của Trung ương, của tỉnh đến cán bộ, doanh nghiệp, nhân dân và cộng đồng dân cư.

- Tiếp tục đôn đốc các ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai các Chương trình, chiến lược bảo vệ môi trường đã được UBND tỉnh phê duyệt như: Đề án thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt; Đề án Tăng cường các giải pháp bảo vệ môi trường làng nghề tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020; Đề án Nâng cao chất lượng môi trường nông thôn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2016-2020; Quan điểm, nguyên tắc đầu tư xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề, nông thôn trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016-2020; Thực hiện nghiêm Quy định trách nhiệm người đứng đầu trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn cho cán bộ, hội viên và cộng đồng dân cư trên địa bàn toàn tỉnh.

- Hưởng ứng tích cực các hoạt động do Bộ Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương phát động nhân kỷ niệm: Ngày môi trường thế giới, Tuần lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn.

1.2. Tăng cường công tác thanh, kiểm tra và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo lĩnh vực môi trường

- Tập trung thanh tra, kiểm tra các cơ sở gây ô nhiễm môi trường trong các cụm công nghiệp, các cơ sở có nguồn thải lớn; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các kết luận sau thanh tra, kiểm tra; phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi xả chất thải vượt quy chuẩn môi trường.

- Giải quyết 100% đơn thư, khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra giải quyết các vấn đề về môi trường liên vùng, liên tỉnh.

1.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

- Nâng cao năng lực thẩm định và phê duyệt đánh giá tác động môi trường, Đề án Bảo vệ môi trường của các đơn vị tư vấn đối với các dự án đầu tư và cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Xác nhận thực hiện nội dung và quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường cho các cơ sở đã hoàn thành các hạng mục công trình xử lý đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát việc quản lý chất thải nguy hại, chứng từ quản lý chất thải nguy hại theo đúng quy định.

- Tiếp tục triển khai các dự án về môi trường, đặc biệt các dự án liên quan đến xử lý ô nhiễm môi trường và xử lý rác thải.

2. Kết quả, sản phẩm dự kiến đạt được

- Sự lãnh đạo của chính quyền các cấp đối với công tác bảo vệ môi trường được tăng cường. Các chỉ tiêu về môi trường được gắn vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.

- UBND các cấp, các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các cơ quan thông tin đại chúng tăng thời lượng tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, đơn vị và nhân dân cùng tham gia trong công tác bảo vệ môi trường, phân loại rác thải tại nguồn.

- Ban hành các Quy định như: Quy định về hạn chế, không cho phép đầu tư đối với loại hình sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, sử dụng công nghệ lạc hậu trên địa bàn tỉnh; Quy định về việc ngừng cung cấp điện đối với các cơ sở vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng; Kế hoạch di dời, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trong khu dân cư đối với các cơ sở không đầu tư các biện pháp xử lý chất thải; Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật môi trường địa phương.

- Lắp đặt và đưa vào vận hành các trạm quan trắc không khí và nước mặt tự động liên tục trên địa bàn tỉnh.

- Chủ đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung và các trạm quan trắc tự động theo quy định của pháp luật.

- Hoàn thành công tác phê duyệt, rà soát phê duyệt lại quy hoạch quản lý chất thải rắn trên địa bàn và tổ chức thực hiện ngay quy hoạch được phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các khu xử lý chất thải rắn tập trung cấp huyện.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về bảo vệ môi trường trong giai đoạn hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh:

1. Tăng cường số lượng cán bộ quản lý môi trường cho các cấp, đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường của từng địa phương.

2. Tăng cường tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác quản lý môi trường cấp địa phương, đặc biệt đối với công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm, phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường,...

3. Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

4. Tăng kinh phí chi cho sự nghiệp bảo vệ môi trường, triển khai các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với các hoạt động bảo vệ môi trường.

Trên đây là báo cáo kết quả 01 năm triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- GD, PGD Sở;
- Lưu: VT, CCMT

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
TÀI NGUYÊN
VÀ
MÔI TRƯỜNG
TỈNH BẮC NINH
Nguyễn Đại Đồng